

BÁO CÁO

**Thực hiện công tác thu học phí và các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động
giáo dục đào tạo năm học 2024 - 2025 và năm học 2025 - 2026
Trường mầm non Tam Hưng A**

Kính gửi: Ban thường trực HĐND xã Tam Hưng;
Ban kinh tế - ngân sách HĐND xã Tam Hưng.

Thực hiện Quyết định số 02/QĐ-KTNS ngày 09/9/2025 QĐ thành lập đoàn khảo sát của Ban kinh tế ngân sách HĐND xã Tam Hưng; Kế hoạch số 01/KH-BAN KTNS ngày 09/9/2025 của Ban kinh tế - ngân sách xã Tam Hưng về việc tổ chức khảo sát công tác thu học phí và các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục đào tạo năm học 2024 - 2025 và năm học 2025 - 2026. Trường MN Tam Hưng A thực hiện báo cáo cụ thể như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG:

1. Các thông tin cơ bản của nhà trường:

1.1. Năm học 2024 - 2025:

*** Số lớp, số học sinh:**

- Tổng số học sinh: 402 trẻ (Nhà trẻ: 85; Mẫu giáo: 317).
- Tổng số nhóm, lớp: 16 (Nhà trẻ: 03 nhóm; Mẫu giáo: 13 lớp).
- + Nhà trẻ: 03 nhóm; Số trẻ: 85 (đạt tỷ lệ 49% trẻ trong độ tuổi đã ra lớp).;
- + Trẻ 3 tuổi: 04 lớp; Số trẻ: 87 (đạt tỷ lệ 95,6% trẻ trong độ tuổi đã ra lớp).;
- + Trẻ 4 tuổi: 05 lớp; Số trẻ: 100 (đạt TL 100% trẻ trong độ tuổi đã ra lớp).;
- Trẻ 5 tuổi: 05 lớp; Số trẻ: 130 (đạt tỷ lệ 100% trẻ trong độ tuổi đã ra lớp).

*** Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên:**

Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên toàn trường: 54 đồng chí.

- Tổng số Đảng viên: 31/54 đồng chí đạt tỷ lệ 57,4.
- Cán bộ quản lý: 03 đồng chí.
- Giáo viên: 40 đồng chí.
 - + Giáo viên nhà trẻ: 09 đ/c;
 - + Giáo viên mẫu giáo: 27 đ/c;
 - + Giáo viên trung tập làm nhiệm vụ Kế toán, Y tế, Văn thư, TQ: 03 đ/c.

- + Giáo viên biệt phái về PGD: 01 đ/c.
- Nhân viên HĐ theo NĐ111: 11 đồng chí (Cô nuôi: 08; Bảo vệ: 03).
 - + Nhân viên kế toán ngân sách: Không có
 - + Nhân viên y tế: Không có.
 - + Nhân viên Văn thư: Không có.

Nhà trường phải trưng tập 03 giáo viên làm nhiệm vụ kiêm nhiệm các chức danh: Nhân viên kế toán, Y tế, Văn thư, Thủ quỹ. Do vậy đã gặp nhiều khó khăn trong công tác quản lý và thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, vì giáo viên được trưng tập lên làm các nhiệm vụ không có nghiệp vụ chuyên môn.

1.2. Năm học 2025 - 2026:

*** Số lớp, số học sinh:**

- Tổng số học sinh: 348 trẻ (Nhà trẻ: 99; Mẫu giáo: 249).
- Tổng số nhóm, lớp: 15 (Nhà trẻ: 04 nhóm; Mẫu giáo: 11 lớp).
- + Nhà trẻ: 04 nhóm; Số trẻ: 99 (đạt tỷ lệ 54,4% trẻ trong độ tuổi đã ra lớp).;
- + Trẻ 3 tuổi: 03 lớp; Số trẻ: 72 (đạt tỷ lệ 90% trẻ trong độ tuổi đã ra lớp).;
- + Trẻ 4 tuổi: 04 lớp; Số trẻ: 82 (đạt TL 100% trẻ trong độ tuổi đã ra lớp).;
- Trẻ 5 tuổi: 04 lớp; Số trẻ: 95 (đạt tỷ lệ 100% trẻ trong độ tuổi đã ra lớp).

*** Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên:**

Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên toàn trường: 54 đồng chí.

- Tổng số Đảng viên: 31/54 đồng chí đạt tỷ lệ 57,4.
- *Cán bộ quản lý*: 03 đồng chí.
- *Giáo viên*: 40 đồng chí.
 - + Giáo viên nhà trẻ: 12 đ/c;
 - + Giáo viên mẫu giáo: 25 đ/c;
 - + Giáo viên trưng tập làm nhiệm vụ Kế toán, Y tế, Văn thư, TQ: 03 đ/c.

đ/c.

- *Nhân viên HD theo NDI111*: 11 đồng chí (Cô nuôi: 08; Bảo vệ: 03).
 - + Nhân viên kế toán NS: Không có
 - + Nhân viên y tế: Không có.
 - + Nhân viên Văn thư: Không có.

Nhà trường vẫn phải tiếp tục trưng tập 03 giáo viên lên làm nhiệm vụ kiêm nhiệm các chức danh: Nhân viên kế toán, Y tế, Văn thư, Thủ quỹ. Do vậy nhà trường vẫn gặp nhiều khó khăn trong công tác quản lý và thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, vì giáo viên được trưng tập lên làm các nhiệm vụ không có nghiệp vụ chuyên môn.

2. Vai trò, cơ cấu, số lượng Ban đại diện cha mẹ học sinh:

Căn cứ Thông Tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ GD&ĐT ban hành Điều lệ BDD cha mẹ học sinh.

- ***Tại các Hội nghị họp đầu năm của toàn thể Phụ huynh các lớp:*** Đã cử được mỗi lớp 03 phụ huynh làm đại diện CMHS của lớp (01 trưởng ban, 01 phó ban và 01 uỷ viên);

+ Vai trò và nhiệm vụ của Ban đại diện CMHS lớp: Phối hợp với giáo viên chủ nhiệm lớp xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục theo nội dung được thống nhất tại cuộc họp cha mẹ học sinh đầu năm học; Chuẩn bị các cuộc họp của Ban đại diện cha mẹ học sinh và cuộc họp

cha mẹ học sinh, tổ chức việc thu thập nguyện vọng và kiến nghị của CMHS; Phân công nhiệm vụ cụ thể cho Phó trưởng ban và các thành viên, chủ trì các cuộc họp của Ban đại diện CMHS, thay mặt Ban đại diện CMHS phối hợp với giáo viên chủ nhiệm lớp tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh; Trao đổi với giáo viên chủ nhiệm lớp về hoạt động của CMHS, phản ánh ý kiến của cha mẹ học sinh về chất lượng giáo dục và chất lượng dạy học;

+ Tuyên truyền trong phụ huynh học sinh hiểu được chủ đề năm học mà nhà trường thực hiện trong năm học 2024 - 2025 là: “*Xây dựng trường mầm non xanh-an toàn -hạnh phúc*”. Từ đó xây dựng tinh thần trách nhiệm và có những đóng góp tích cực trong công tác GD của nhà trường. Phối hợp với nhà trường và giáo viên các lớp “*Xây dựng môi trường GD lấy trẻ làm trung tâm*”; “*Xây dựng trường lớp mầm non hạnh phúc*”, tạo điều kiện đầy đủ các phương tiện học tập cho con em. Tích cực tham gia sưu tầm ủng hộ cho nhà trường các nguyên, vật liệu, phế liệu, dành không gian cho các cháu có một môi trường học tập tốt, tạo điều kiện thuận lợi để con em tham gia học tập ở nhà, học tập và rèn luyện ở trường. Động viên con em mình đi học chuyên cần.

- **Tại Hội nghị họp Ban đại diện CMHS của trường đầu năm:** Đã thành lập được 01 Ban đại diện CMHS của trường gồm mỗi lớp 01 đại diện CMHS của lớp (trong đó: 01 trưởng ban, 01 phó ban thường trực, 01 phó ban và 02 uỷ viên).

+ Vai trò và nhiệm vụ của Ban đại diện CMHS của trường: Phối hợp với Hiệu trưởng tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục của học sinh theo nội dung được thống nhất tại cuộc họp đầu năm học của Ban đại diện cha mẹ học sinh trường; Phối hợp với Hiệu trưởng hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ học sinh nhằm nâng cao trách nhiệm chăm sóc, bảo vệ, giáo dục học sinh; Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động của cha mẹ học sinh, của Ban đại diện cha mẹ học sinh theo quy định; Chuẩn bị nội dung các cuộc họp của Ban đại diện cha mẹ học sinh trường; Tập hợp ý kiến của các Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp, của cha mẹ học sinh để thống nhất với Hiệu trưởng các biện pháp giải quyết.

+ Tổ chức thăm hỏi, động viên các cháu có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn và giáo viên trong các dịp lễ, tết, ngày nhà giáo Việt Nam 20/11.

3. Các căn cứ pháp lý, các văn bản cấp trên qui định, chỉ đạo liên quan đến thu - chi học phí và các khoản dịch vụ hỗ trợ:

*** Năm học 2024 - 2025:**

1. Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của CP quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở GD thuộc hệ thống quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, giá dịch vụ trong lĩnh vực GD&ĐT;

2. Thông Tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ GD&ĐT, Thông Tư ban hành Điều lệ BDD cha mẹ học sinh;

3. Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND ngày 29/3/2024 của HĐND Thành phố Hà Nội quy định mức thu học phí đối với các cơ sở GDMN, GD phổ thông công lập trên địa bàn TP Hà Nội từ năm học 2023 - 2024;

4. Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND ngày 29/3/2024 của HĐND TP Hà Nội quy định danh mục các khoản thu, mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động GD&ĐT tại cơ sở GDMN, GD phổ thông công lập của TP Hà Nội;

5. Văn bản số 2120/SGDĐT-KHTC ngày 26/6/2024 của SGD&ĐT Hà Nội về thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực GD&ĐT năm học 2024 - 2025;

6. Văn bản số 2367/UBND-KGVX ngày 19/7/2024 của UBND TP Hà Nội về thực hiện NQ số 03/2024/NQ-HĐND ngày 29/3/2024 của HĐND Thành phố;

7. Công văn số 2314/UBND-TCKH ngày 21/8/2024 của UBND huyện Thanh Oai; Công văn số 546/GDĐT-VP ngày 30/8/2024 của PGD&ĐT Thanh Oai về việc triển khai thực hiện NQ số 03/2024/NQ-HĐND ngày 29/3/2024 của HĐND Thành phố.

8. Thông tư số 26/2009/TT-BGDĐT ngày 30/9/2009 của Bộ GD&ĐT quy định về việc mặc đồng phục và lễ phục tốt nghiệp của học sinh, sinh viên.

*** Năm học 2025 - 2026:**

1. Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND ngày 29/3/2024 của HĐND TP Hà Nội quy định danh mục các khoản thu, mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động GD&ĐT tại cơ sở GDMN, GD phổ thông công lập của TP Hà Nội;

2. Văn bản số 2367/UBND-KGVX ngày 19/7/2024 của UBND TP Hà Nội về thực hiện NQ số 03/2024/NQ-HĐND ngày 29/3/2024 của HĐND Thành phố;

3. Thông tư số 26/2009/TT-BGDĐT ngày 30/9/2009 của Bộ GD&ĐT quy định về việc mặc đồng phục và lễ phục tốt nghiệp của học sinh, sinh viên.

4. Thông Tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ GD&ĐT, Thông Tư ban hành Điều lệ BDD cha mẹ học sinh;

5. Nghị định số 127/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của CP quy định về phân cấp thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực QL, sử dụng tài sản công;

6. Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

7. Nghị quyết số 12/2025/NQ-HĐND ngày 27/6/2025 của HĐND Thành phố sửa đổi, bổ sung một số Nghị quyết của HĐND Thành phố quy định về quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội và các văn bản hướng dẫn của Trung ương và Thành phố.

8. Công văn số 3775/SGDĐT-KHTC ngày 26/8/2025 của Sở GD&ĐT Hà Nội về việc hướng dẫn tăng cường công tác quản lý thu chi năm học 2025 - 2026.

9. Văn bản số 398/UBND-VHXX ngày 03/9/2025 của UBND xã Tam Hưng về việc tăng cường công tác quản lý thu chi năm học 2025 - 2026.

10. Nghị định 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập, giá dịch vụ trong lĩnh vực GD&ĐT.

II. CÔNG TÁC THU HỌC PHÍ.

1. Mức thu học phí từng khối lớp theo quy định năm học 2024 - 2025.

- Đối với trẻ 5 tuổi được miễn 100% học phí.
- Đối với trẻ độ tuổi Nhà trẻ, 3 tuổi, 4 tuổi: thu 95.000đ/tháng (thu 9 tháng/năm học).

2. Tổng số học phí đã thu trong năm học 2024 - 2025:

Tổng thu từ tháng 9/2024 đến tháng 5/2025: 205.675.000 đồng.

(Hai trăm linh năm triệu, sáu trăm bảy mươi năm ngàn đồng)

3. Công tác miễn, giảm, hỗ trợ học phí cho HS thuộc diện chính sách:

Năm học 2024 - 2025 toàn trường không có trường hợp học sinh thuộc diện chính sách được miễn giảm, hỗ trợ học phí theo quy định.

4. Phương thức, thời điểm và quy trình tổ chức thu:

- Nhà trường đã thực hiện thu học phí trên tài khoản của nhà trường tại ngân hàng BIDV.
- Thời điểm thu: Vào thời điểm từ ngày mùng 5 đến mùng 10 hàng tháng.
- Quy trình tổ chức thu: Hàng tháng ngay từ đầu tháng kế toán nhà trường lập danh sách thu, đồng thời thông báo tới giáo viên chủ nhiệm các lớp, để giáo viên thông báo tới PH thực hiện thu nộp vào tài khoản của Nhà trường tại ngân hàng BIDV.

5. Tỷ lệ chi từ nguồn thu học phí năm học 2024 - 2025.

- + 40% chi lương cho CB, GV, NV;
- + 30% chi tăng cường cơ sở vật chất.
- + 30% chi hoạt động thường xuyên, thi đua khen thưởng.

III. CÁC KHOẢN THU DỊCH VỤ HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NĂM HỌC 2024 - 2025.

1. Tiền ăn của trẻ:

- **Mức thu:** 25.000 đ/ngày/trẻ (Bao gồm cả chất đốt).
- **Mức chi:** Chi ăn theo tiêu chuẩn trong ngày của trẻ bao gồm:
 - + Tiền ăn: 23.500đ
 - Trẻ MG ăn 1 bữa chính = 15.000đ; 1 bữa phụ = 8.500đ
 - Trẻ NT ăn 2 bữa chính = 19.000đ; 1 bữa phụ = 4.500đ.
 - + Tiền chất đốt: 1.500đ.

2. Đồ dùng chăm sóc bán trú:

- **Mức thu:** 200.000đ/trẻ/năm.
- **Mức chi:** Chi mua hết đồ dùng phục vụ cho công tác chăm sóc bán trú của trẻ ở trường.

3. Tiền chăm sóc bán trú: (Thu và chi theo tháng)

*** Mức thu: 235.000 đ/tháng**

*** Mức chi:**

- 10% công tác quản lý (Gồm Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng)
- 4% công tác thu (Gồm Kế toán, Thủ quỹ)
- 86% chi bồi dưỡng cho GV, NV viên phục vụ công tác bán trú.

4. Tiền nước uống:

*** Mức thu: 15.000 đ/tháng/trẻ, thu theo tháng.**

*** Mức chi:** Chi trả tiền nước uống lavie đóng bình của trẻ cho Chi nhánh Công ty TNHH xuất nhập khẩu và thương mại Ngọc Nhiên trong năm học.

5. Tiền bảo hiểm toàn diện học sinh (khoản thiền thu hộ):

*** Mức thu: 150.000 đ/năm/trẻ.**

Đây là khoản thu tự nguyện, không bắt buộc, nhà trường thực hiện thu hộ và nộp 100% số phí đã thu được về Công ty BH Bảo Việt và BH Bảo Minh.

- Hình thức thỏa thuận, sự đồng thuận của phụ huynh:

Vào đầu tháng 9, căn cứ các văn bản hướng dẫn về công tác thu chi từng năm học của cấp trên, Ban giám hiệu nhà trường thực hiện XD kế hoạch công tác thu-chi trong năm học, đồng thời đã thực hiện họp bàn, thống nhất và dự kiến các mức thu từng khoản theo từng danh mục thu đúng quy trình tại các Hội nghị họp như: Hội nghị họp Chi uỷ Chi bộ, BGH; Hội nghị đại diện các tổ chức, ban ngành, đoàn thể của trường; Hội nghị họp toàn thể hội đồng SP nhà trường; Hội nghị họp Ban đại diện CMHS và Hội nghị họp toàn thể PH các lớp trong toàn trường. Căn cứ vào biên bản và kết quả các Hội nghị họp, nhà trường gửi Tờ trình xin phê duyệt các mức thu từng khoản về UBND huyện thông qua PGD&ĐT.

Sau khi có kết quả phê duyệt của UBND huyện, Nhà trường thực hiện việc thông báo công khai các danh mục thu trong năm học trên các phương tiện thông tin của nhà trường như: Cổng thông tin và Website của trường; các bảng tin của 03 khu, nhóm Zalo của trường và của các lớp và kết quả là Nhà trường đã được Hội phụ huynh đồng thuận cao với các danh mục thu mà Nhà trường đã đề ra.

- Kết quả thu-chi từng khoản/năm học 2024 - 2025.

Nội dung thu	Tổng Thu	Tổng chi	Tồn quỹ
1. Học phí	205.675.000	205.675.000	
2. Đồ dùng phục vụ bán trú.	73.400.000	73.400.000	
3. Nước uống.	50.040.000	50.040.000	
4. Tiền chăm sóc bán trú.	782.179.000	782.179.000	
5. Tiền ăn của trẻ.	1.624.615.000	1.624.615.000	
6. Bảo hiểm TD học sinh (261 trẻ x 150.000đ)	39.150.000	39.150.000	

- Các khoản hỗ trợ khác: Không thực hiện.

6. Việc thực hiện nguyên tắc công khai - minh bạch trong chi tiêu:

Căn cứ vào Quy chế chi tiêu nội bộ đã được thống nhất trong hội nghị viên chức đầu năm học, Nhà trường đã thực hiện nghiêm túc quy trình các bước thu-chi đảm bảo đúng quy định theo nguyên tắc tài chính công khai, minh bạch trong công tác thu-chi, đồng thời chỉ đạo bộ phận chuyên môn kế toán thực hiện việc lưu giữ hồ sơ đầy đủ theo quy định.

IV. VAI TRÒ CỦA BAN ĐẠI DIỆN CHA MẸ HỌC SINH.

- Phối hợp với nhà trường trong bàn bạc, thống nhất bằng văn bản ban đại diện cha mẹ học sinh các khoản thu.

- Tham gia giám sát, phản biện, đề xuất.

- Các hoạt động vận động hỗ trợ học sinh khó khăn.

V. CÁC DANH MỤC DỰ KIẾN THU, CHI NĂM HỌC 2025-2026 CÓ THOẢ THUẬN CỦA BAN ĐẠI DIỆN CMHS.

1. Tiền ăn của trẻ (*Phụ huynh đóng góp 100%*).

- **Mức dự thu:** 25.000 đ/ngày/trẻ (Bao gồm cả chất đốt).

- **Mức dự chi:** Chi ăn theo tiêu chuẩn trong ngày của trẻ bao gồm:

+ Tiền ăn: 23.500đ

- Trẻ MG ăn 1 bữa chính = 15.000đ; 1 bữa phụ = 8.500đ.

- Trẻ NT ăn 2 bữa chính = 19.000đ; 1 bữa phụ = 4.500đ.

+ Tiền chất đốt: 1.500đ.

2. Đồ dùng chăm sóc bán trú:

- **Mức dự thu:** 200.000đ/trẻ/năm.

- **Mức dự chi:** Chi mua hết đồ dùng phục vụ cho công tác chăm sóc bán trú của trẻ ở trường (Mua bổ sung chăn, chiếu, đệm mùa đông, gối ngủ, bát Inox ăn cơm, cốc uống nước, thìa ăn cơm, bát Inox to đựng thức ăn, xoong Inox đựng thức ăn, đồ dùng, dụng cụ phục vụ nhân viên nấu ăn trong nhà bếp....).

3. Tiền chăm sóc bán trú: (*Dự thu và dự chi theo tháng*)

* **Mức dự thu:** 235.000 đ/tháng

* **Mức dự chi:**

- 10% công tác quản lý (Gồm Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng)

- 4% công tác thu (Gồm Kế toán, Thủ quỹ)

- 86% chi bồi dưỡng cho GV, NV viên phục vụ công tác bán trú.

4. Tiền nước uống:

* **Mức dự thu:** 16.000 đ/tháng/trẻ, thu theo tháng.

* **Mức dự chi:** Chi trả tiền nước uống lavie đóng bình của trẻ cho Chi nhánh Công ty TNHH xuất nhập khẩu và thương mại Ngọc Nhiên trong năm học.

5. Tiền bảo hiểm toàn diện học sinh (khoản thiên thu hộ):

* **Mức thu:** 150.000 đ/năm/trẻ.

Đây là khoản thu tự nguyện, không bắt buộc, nhà trường thực hiện thu hộ và nộp 100% số phí đã thu được về Công ty BH Bảo Việt và BH Bảo Minh.

VI. ĐÁNH GIÁ, NHẬN XÉT.

1. Ưu điểm trong công tác thu - chi:

- Nhà trường đã nghiên cứu và thực hiện nghiêm túc các văn bản hướng dẫn về công tác thu-chi trong năm học của các cấp, đảm bảo đúng quy trình theo các bước đã quy định.

- Được đa số phụ huynh trong Nhà trường quan tâm, ủng hộ kế hoạch thu-chi các khoản trong năm học 2024 - 2025 của nhà trường, đồng thời thực hiện việc thu-chi các khoản tiền đảm bảo đúng thời gian quy định.

2. Hạn chế, tồn tại, khó khăn, vướng mắc:

Hiện tại nhà trường không có biên chế chức danh Nhân viên Kế toán, nhân viên Thủ quỹ, nên phải trưng tập giáo viên không có nghiệp vụ chuyên môn lên làm nhiệm vụ Kế toán và Thủ quỹ. Do vậy việc thực hiện công tác tài chính thu-chi của Nhà trường đã gặp nhiều khó khăn.

3. Nguyên nhân của hạn chế:

Do nhà trường không có biên chế chức danh Nhân viên Kế toán, nhân viên Thủ quỹ được đào tạo nghiệp vụ chuyên môn về tài chính kế toán.

VIII. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ.

1. Đối với cấp Trung ương và Thành phố:

- Cần đưa ra những văn bản chỉ đạo và hướng dẫn cụ thể hơn về thực hiện công tác thu-chi trong các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Cần có những chính sách ưu tiên cho học sinh độ tuổi mầm non như: Hỗ trợ tiền ăn bán trú ở trường, nhằm giảm bớt những khó khăn cho phụ huynh. Đồng thời đề nghị Cục thuế nhà nước cần có chính sách ưu tiên cho trẻ mầm non, không thực hiện thu thuế giá trị gia tăng mức tiền ăn của trẻ (2,4%) và tiền nước uống của trẻ (0,8%) để không làm ảnh hưởng đến chất lượng bữa ăn của trẻ ở trường, vì lý do phụ huynh tự đóng tiền ăn cho các con, các trường MN chỉ thực hiện nhiệm vụ nấu ăn cho các con tại trường, không phải là đơn vị kinh doanh.

- Hàng năm cần có kế hoạch biên chế để tuyển bổ sung đủ các chức danh theo vị trí việc làm cho các trường mầm non công lập: Nhân viên kế toán, Y tế, Văn thư, Thủ quỹ.

- Tăng cường đầu tư ngân sách cho các trường công lập, có chế độ chính sách ưu tiên cho đội ngũ nhà giáo, đội ngũ nhân viên làm nhiệm vụ kế toán, thủ quỹ, văn thư, bảo vệ, đặc biệt cần có chế độ phụ cấp môi trường độc hại đối với đội ngũ nhân viên nuôi dưỡng trong các trường mầm non công lập, để họ yên tâm công tác và gắn bó với công việc.

2. Đối với cấp Xã:

- Kiến nghị với các cấp có thẩm quyền hướng dẫn cho các đơn vị trường công lập thực hiện công tác thu-chi theo cơ chế, định mức, cụ thể hơn.

- Tạo điều kiện cho các nhà trường thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả thu-chi, bảo đảm minh bạch, đúng quy định và tạo sự đồng thuận trong phụ huynh và xã hội.

- Hàng năm cần có kế hoạch chi bổ sung thêm ngân sách cho nhà trường để thực hiện công tác cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất: nhà vệ sinh, các thiết bị quạt trần, bóng điện, bảo dưỡng điều hoà, mua sắm bổ sung, trang thiết bị đồ dùng phục vụ cho công tác CS&GD trẻ, đồ chơi ngoài trời phục vụ cho trẻ.

Trên đây là báo cáo thực hiện công tác thu học phí và các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục năm học 2024 - 2025 và năm học 2025 - 2026 của trường MN Tam Hưng A. Nhà trường rất mong được đón nhận sự quan tâm, giúp đỡ và tạo điều kiện của các đồng chí Lãnh đạo, các phòng ban ngành của xã để thực hiện công tác thu-chi được tốt hơn./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND xã (để b/c);
- Ban kinh tế-ngân sách xã (để b/c);
- Lưu VT./.

T/M BAN GIÁM HIỆU
Hiệu trưởng

Nhữ Thị Thuỷ

